

Số: 96/QĐ-MNS4

Nam Định, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban chỉ đạo Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON SỐ 4

- Căn cứ kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025,

- Căn cứ Quyết định 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số CSGDMN;

- Thực hiện công văn số 633/UBND-VX, ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND Phường Nam Định về việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2025-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Ban chỉ đạo Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025 – 2026 của trường mầm non Số 4 gồm các đồng chí có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Trần Thanh Hà	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban
3	Mai Thị Vân Anh	Phó hiệu trưởng	Phó trưởng ban
4	Nguyễn Thị Tuyết	Giáo viên - TTCM khối 5 tuổi	Thư ký
5	Đặng Thị Mai	Giáo viên - TTCM khối 3 - 4 tuổi	Thành viên.
6	Đinh Thị Phượng	Giáo viên - TTCM khối NT	Thành viên.
7	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên - TPCM 3-4 tuổi	Thành viên.
8	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên - TPCM tổ 5 tuổi	Thành viên.
9	Lê Thị Thu	Kế toán	Thành viên

Điều 2: Ban chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của cấp trên và kế hoạch của đơn vị.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đồng chí có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để b/c);
- Các thành viên BCD (để t/h);
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Hà

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN
TRONG BAN CHỈ ĐẠO ỨNG DỤNG CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ TRƯỜNG
MẦM NON SỐ 4 NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ quyết định số 96/QĐ-MNS4 ngày 29/09/2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Số 4. Trường ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trường mầm non Số 4 năm học 2025-2026 phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong tổ như sau:

1. Bà Trần Thanh Hà – Trưởng ban

- Chịu trách nhiệm về hoạt động của tổ, triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường;
- Phân công nhiệm vụ của phó ban, và các thành viên của tổ;
- Điều hành các phiên họp của tổ;
- Xử lý theo thẩm quyền các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch và báo cáo về Hiệu trưởng;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Phó trưởng ban

- Chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng về nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công (trực tiếp phụ trách chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị nhà trường; phụ trách thống kê các số liệu, các phần mềm cơ sở dữ liệu ngành)

3. Bà Mai Thị Vân Anh – Phó trưởng ban

- Chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng về nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công (trực tiếp phụ trách chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị nhà trường, phụ trách nội dung chuyển đổi số trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ; trang thông tin điện tử nhà trường.)

4. Bà Nguyễn Thị Tuyết – Thư ký

- Ghi lại biên bản các cuộc họp
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công.

5. Bà Lê Thị Thu – Thành viên

- Chỉ đạo, giám sát các thành viên của tổ văn phòng thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công.(Quản trị phần mềm Kế toán Misa, tài sản công, tính khấu phần ăn, giao dịch ngân hàng và kho bạc nhà nước.....)

6. Bà Đặng Thị Mai – Thành viên

- Chỉ đạo, giám sát các thành viên của tổ mẫu giáo 4 tuổi thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công.(giáo viên nòng cốt biết ứng dụng thành thạo CNTT trong quản trị, nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, đầu mối phụ trách công nghệ thông tin của nhà trường, nhập dữ liệu trên các phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, quản lý hệ thống quản lý văn bản điện tử, cổng thông tin điện tử).

7. Bà Nguyễn Thị Hương – Thành viên

- Chỉ đạo, giám sát các thành viên của tổ mẫu giáo 5-6 tuổi thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công.

8. Bà Nguyễn Thị Thu – Thành viên

- Chỉ đạo, giám sát các thành viên của tổ mẫu giáo 3 tuổi thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công.(giáo viên nòng cốt biết ứng dụng thành thạo CNTT trong quản trị, nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ).

9. Bà Đinh Thị Phượng – Thành viên

- Chỉ đạo, giám sát các thành viên của tổ nhà trẻ + dinh dưỡng thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;
- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên tổ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do trưởng ban phân công.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



Số: 97 /KH-MNS4

Nam Định, ngày 29 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số năm học 2025 – 2026

- Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025,

- Căn cứ Quyết định 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số CSGDMN;

- Thực hiện công văn số 633/UBND-VX, ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND Phường Nam Định về việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2025-2026.

Trường mầm non Số 4 xây dựng Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn ngành giáo dục và đào tạo, tạo nền tảng cho đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo hướng hiện đại, linh hoạt, công bằng và hội nhập quốc tế. Đồng thời, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khơi dậy tinh thần tự học, tự vươn lên và phát triển bền vững trong toàn ngành, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh kỷ nguyên số.

Tập trung xây dựng hạ tầng số đồng bộ, bảo đảm an toàn thông tin; phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh có năng lực số, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu của thời đại.

Hoàn thiện các nền tảng và dịch vụ số phục vụ dạy học và quản trị giáo dục, bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và thuận lợi cho người học, nhà trường và xã hội.

Tăng cường cải cách hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, xây dựng thể chế; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số.

- Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục. Phân công lãnh đạo phụ trách và giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

- Ban hành và công khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của đơn vị từ đầu năm học.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản về chuyển đổi số theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, các quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng. Phân công cụ thể trách nhiệm (giao trách nhiệm cụ thể cho các phòng/ tổ/ bộ phận/ cá nhân) trong việc quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu, đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà nước về an ninh mạng, thông tin cá nhân, sở hữu dữ liệu và các quy định pháp luật khác đối với các hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm, ứng dụng đang triển khai tại đơn vị như: hệ thống mạng, các phòng học và thiết bị CNTT, cổng thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành, phần mềm dạy học trực tuyến, phần mềm quản lý – quản trị nhà trường, các hệ thống cơ sở dữ liệu và các hệ thống phần mềm khác.

- Triển khai, tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đạt mức độ chuyển đổi số tối thiểu ở mức độ 2 theo quy định.

2. Đảm bảo điều kiện về hạ tầng số, an toàn thông tin mạng:

Đối chiếu với các quy định về mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục, tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng, đề xuất nhu cầu các điều kiện hạ tầng, cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, hệ thống thông tin, phần mềm, nhân lực, kinh phí... để triển khai hiệu quả công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, điều hành và tổ chức dạy – học tại đơn vị, báo cáo về cơ quan quản lý trực tiếp.

Rà soát công tác đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống và triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các lỗi hỏng kỹ thuật, tránh nguy cơ không đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống dẫn tới rò rỉ, mất dữ liệu cá nhân.

Đối với việc quản lý, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm trong đơn vị: Quy định rõ trách nhiệm về bảo vệ tài khoản, an toàn thông tin mạng, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt quan tâm tới quản lý tài khoản truy cập: không dùng chung tài khoản, đặt mật khẩu có độ phức tạp cần thiết.

3. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn trường kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để cán bộ quản lý, giáo viên triển khai hiệu quả khung năng lực số. Hướng dẫn bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tiễn công việc như: sử dụng phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý và hoạt động dạy học.

4. Phát triển dữ liệu số

Tiếp tục triển khai các phần mềm phục vụ công tác quản lý, tổ chức dạy học, hỗ trợ kiểm tra, đánh giá tại đơn vị. Ưu tiên phần mềm có khả năng kết nối liên thông, trao đổi dữ liệu với các hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

Tiếp tục triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hệ thống thông tin phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và các hệ thống thông tin khác của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, kết nối với các cơ sở dữ liệu ngành của Bộ và các hệ thống khác nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm và trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng nhất, đúng quy trình theo yêu cầu của Sở GDĐT và Bộ GDĐT. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non.

5. Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, nhiệm vụ cải cách hành chính và các dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục, tích hợp các mục tiêu chung của tỉnh.

Thực hiện thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Tiếp tục triển khai sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: hệ thống quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ; cổng thông tin điện tử; quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục; dịch vụ, ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường.

6. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác thúc đẩy chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục.

Phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

Thường xuyên cập nhật, phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

Có chuyên trang, chuyên mục và duy trì cập nhật thường xuyên tin bài, truyền thông về chuyển đổi số, Đề án 06 trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) và phong trào "Bình dân học vụ số".

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch bám sát các văn bản hướng dẫn của cấp trên.
- Triển khai kế hoạch Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2025-2026 tới 100% CBQL, GV, NV trong nhà trường.
- Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số, xây dựng quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên về vai trò của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; văn bản hướng dẫn của ngành và các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.
- Đẩy mạnh việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ đặc biệt là đội ngũ có chuyên sâu về chuyển đổi số.
- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong năm học.

Hàng tháng (trước ngày 20), hàng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý), và hàng năm (trước ngày 10/12), báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ,... về cơ quan quản lý trực tiếp.

2. Các tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số nghiêm túc triển khai tới 100% giáo viên của tổ thực hiện đạt các chỉ tiêu đã xây dựng trong năm học.
- Khai thác và sử dụng hiệu quả các ứng dụng, phần mềm đã được triển khai trong nhà trường, thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo nhiệm vụ được phân công và theo vị trí việc làm của các thành viên.
- Khuyến khích, động viên các thành viên trong tổ tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng CNTT.

- Đề xuất các giải pháp tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện tốt nhiệm vụ năm học ứng dụng CNTT trong giáo dục.

3. Giáo viên, nhân viên nhà trường

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Cùng với tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn xây dựng và thiết lập bổ sung bài giảng điện tử

- Vận động phụ huynh học sinh thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại nhà trường.

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng để có thể chủ động thực hiện được các yêu cầu của việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo vị trí việc làm của bản thân.

Trên đây là kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025 - 2026 của trường Mầm non Số 4, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Tú